

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

TRỊNH THẾ C. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1980 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Xuân C1, sinh năm 1950 và bà: Bùi Thị C2 (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C3, sinh năm 1985; Bị cáo có 02 con sinh năm 2005 và năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 50/2011/HSST ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La bị cáo Trịnh Thế C bị xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2019 đến nay, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản A1, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 02/5/2019, tổ công tác Công an xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26B1-06737 đi từ hướng xã Chiềng Mung đến xã B có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đuổi theo đối tượng đến khu vực bản Nà Si, xã B, huyện Mai Sơn thì áp sát được đối tượng, yêu cầu dừng xe, đối tượng đã dùng tay trái lấy từ túi quần bên trái ra 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long ném vào khu vực ven đường cách vị trí đối tượng dừng xe khoảng 01m. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ kiểm tra 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng do đối tượng ném thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 01 gói nilon màu xanh lớp tiếp theo là nilon màu hồng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp. Ban đầu Trịnh Thế C khai nhận gói vật chứng tổ công tác thu giữ là hồng phiến của C mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn với giá 200.000VNĐ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Thế C và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Trịnh Thế C khai nhận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/5/2019 C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26B1-06737 đi từ nhà đến khu vực chợ thuộc bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mục đích tìm người mua cá để bán. Đến khu vực chợ C gặp một người đàn ông đã cùng chấp hành án phạt tù với C tại Trại giam Công an tỉnh Sơn La (C không nhớ tên, địa chỉ). C nảy sinh ý định hỏi mua ma túy để sử dụng. C hỏi người đàn ông đó có biết ai bán ma túy không, người đó hỏi C muốn mua bao nhiêu tiền, C nói mua 200.000VNĐ và đưa tiền. Người đàn ông đồng ý, cầm tiền và nói chỗ quen biết bán cho 04 viên hồng phiến, đồng thời lấy từ trong túi áo ra 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, lớp tiếp theo là nilon màu hồng bên trong chứa 04 viên hồng phiến đưa cho C. C cầm và cất vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu thăng Long màu vàng và cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Nà Si, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Mung phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 02/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Trịnh Thế C. Kết quả: Tổng khối lượng 04 viên nén màu hồng là 0,38gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M.

Ngày 05/5/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 843, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,38gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,38gam; loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKSMS ngày 09/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trịnh Thế C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thế C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thế C từ 14 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng được niêm phong theo quy định.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26B1-06737.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Trịnh Thế C tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Hùng trình bày: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy

tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Thế C khai nhận: Do là người sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 02/5/2019 bị cáo đã mua 4 viên hồng phiến có khối lượng 0,38gam Methamphetamine của một người không quen biết tại bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, mục đích để sử dụng cho bản thân và bị tổ công tác Công an xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 02/5/2019 của tổ công tác Công an xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 18 giờ 00 phút ngày 02/5/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 843 ngày 05/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Với việc tàng trữ 0,38gam Methamphetamine mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trịnh Thế C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSMS ngày 09/8/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị xét xử 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 50/2011/HSST ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Tại Cơ quan điều tra và trong quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thật nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, giúp cho bị cáo có thể từ bỏ được ma túy, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh ngày 13/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo sống cùng gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26B1-06737. Xét thấy là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H, anh H không biết việc bị cáo sử dụng tài sản trên vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn H, xét việc trả lại tài sản trên là hợp pháp, cần chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc ma túy, Trịnh Thế C khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực chợ bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thế C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Trịnh Thế C 14 (mười bốn) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/5/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng được niêm phong theo quy định.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26B1-06737.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/8/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Thịnh